

Bản án số: 14/2022/HS - ST
Ngày 23 tháng 12 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trò và ông Trần Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thật - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Hà Văn L.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 26 tháng 9 năm 1975 tại Cẩm Khê, Phú Thọ.

Nơi cư trú: khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12.

Bố đẻ: Hà Văn C (đã chết), Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S (đã chết).

Vợ: Đàm Thị T, sinh năm 1976, hiện ở khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P

Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số: 06/2008/HSST ngày 18/01/2008 của TAND huyện Cẩm Khê xử phạt Hà Văn L 09 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản.

Tại bản án số: 53/2014/HSST ngày 17/9/2014 của TAND huyện Cẩm Khê xử phạt Hà Văn L 5.500.000đ về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 05/6/2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/6/2022. Hiện đang tại ngoại tại xã M, huyện C, tỉnh P.

2. Họ tên: Phạm Văn L

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 08 tháng 2 năm 1980 tại Giao Thủy, Nam Định.

Nơi cư trú: Chung cư V, bán đảo L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12.

Bố đẻ: Phạm Văn Đ (đã chết), Mẹ đẻ: Trần Thị H, sinh năm 1954 hiện ở xã Giao Lạc, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Vợ: Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1984, hiện ở phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số 207 HS/ST ngày 22/12/1999 của TAND quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt Phạm Văn L06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 05/6/2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/6/2022. Hiện đang tại ngoại tại phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

3. Họ tên: Nguyễn Văn C

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 27 tháng 7 năm 1977 tại Cẩm Khê, Phú Thọ.

Nơi cư trú: khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12

Bố đẻ: Nguyễn Văn K (đã chết), Mẹ đẻ: Trần Thị K, sinh năm 1954 hiện ở xã M, huyện C, tỉnh P.

Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1980, hiện ở xã M, huyện C, tỉnh P.

Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 70/QĐ/XPVPHC ngày 28/4/2009, Nguyễn Văn C bị Công an huyện Cẩm Khê xử phạt 500.000đ về hành vi đánh bạc (đã nộp tiền vào 08/5/2009).

Tại bản án số 02/2015/HSST ngày 16/01/2015 của TAND huyện Cẩm Khê xử phạt Nguyễn Văn C 6.000.000đ về tội Đánh bạc, án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt 6.000.000đ vào ngày 07/01/2016, còn số tiền 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, đến ngày bị bắt quả tang ngày 05/6/2022, bị cáo chưa chấp hành xong, tuy nhiên tổng số tiền đánh bạc lần này là 2.620.000đ. Do bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung nên bị cáo Cường đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 05/6/2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/6/2022. Hiện đang tại ngoại tại xã M, huyện C, tỉnh P.

4. Họ tên: Hoàng Mạnh T

Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1982 tại Cẩm Khê, Phú Thọ.

Nơi cư trú: khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Bố đẻ: Hoàng Quang Đ (đã chết), Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1957, hiện ở khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P

Vợ: Kiều Thị L, sinh năm 1984, hiện ở khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P

Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số: 53/2014/HSST ngày 17/9/2014 của TAND huyện Cẩm Khê xử phạt Hoàng Mạnh T6.000.000đ về tội Đánh bạc, án phí 200.000đ. Thắng đã chấp hành xong hình phạt ngày 09/7/2015, chấp hành xong án phí ngày 27/4/2015. Hiện nay, Thắng đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 05/6/2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/6/2022. Hiện đang tại ngoại tại xã M, huyện C, tỉnh P.

5. Họ tên: Nguyễn Hữu T

Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1979 tại Cẩm Khê, Phú Thọ.

Nơi cư trú: khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12.

Bố đẻ: Nguyễn Văn B, sinh năm 1944, Mẹ đẻ: Hoàng Thị S, sinh năm 1943, hiện đều ở xã M, huyện C, tỉnh P.

Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1990, hiện ở xã M, huyện C, tỉnh P.

Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 05/6/2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/6/2022. Hiện đang tại ngoại tại xã M, huyện C, tỉnh P.

6. Họ tên: Trần Văn N

Sinh ngày 21 tháng 01 năm 1989 tại Cẩm Khê, Phú Thọ.

Nơi cư trú: khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Chức vụ: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 92 ngày 04/11/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Cẩm Khê).

Bố đẻ: Trần Thanh B (đã chết), Mẹ đẻ: Lê Thị Q, sinh năm 1952, hiện ở xã M, huyện C, tỉnh P.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 05/6/2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/6/2022. Hiện đang tại ngoại tại xã M, huyện C, tỉnh P.

7. Họ tên: Nguyễn Văn T.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1989 tại Cẩm Khê, Phú Thọ.

Nơi cư trú: khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Bố đẻ: Nguyễn Văn V, sinh năm 1954, Mẹ đẻ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1960 hiện đều ở xã M, huyện C, tỉnh P.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 05/6/2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/6/2022. Hiện đang tại ngoại tại xã M, huyện C, tỉnh P.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00 giờ 05 phút ngày 05/6/2022, tại nhà của Hoàng Mạnh T- sinh năm 1982 ở khu Đ, xã M, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện Cẩm Khê phối hợp cùng Công an xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê bắt quả tang Hoàng Mạnh T(chủ nhà), Nguyễn Văn T - sinh năm 1989, trú tại: khu Đ, xã M, huyện CẢ, tỉnh P, Trần Văn N - sinh năm 1989, trú tại: khu Đ, xã M, huyện CẢ, tỉnh P, Hà Văn L- sinh năm 1976, trú tại: khu Đ, xã M, huyện CẢ, tỉnh P, Nguyễn Hữu T- sinh năm 1979, trú tại: khu Đ, xã M, huyện CẢ, tỉnh P, Nguyễn Văn C- sinh năm 1977, trú tại: khu Đ, xã M, huyện CẢ, tỉnh P, Phạm Văn L- sinh năm 1980, trú tại: Chung cư VP5, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền.

Vật chứng thu giữ:

+ Thu tại chiếu bạc: 01 mảnh bằng cọ, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 kéo bằng kim loại, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đã bị cắt, 7.350.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định tạm giữ đối với Hoàng Mạnh T, Nguyễn Văn T, Trần Văn N, Hà Văn L, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn C, Phạm Văn L.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/6/2022, Nguyễn Văn T, Trần Văn N, Hà Văn L, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn C, Phạm Văn L đến nhà Hoàng Mạnh Tở khu Đ, xã M, huyện CẢ, tỉnh P chơi. Tại đây, các đối tượng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa, được thua bằng tiền, mỗi ván cược thấp nhất 20.000đ, ai đánh cao hơn thì tùy nhưng không quá 200.000đ, tất cả đều đồng ý. Các đối tượng ngồi đánh bạc trên mảnh cọ được trải sẵn dưới đất, tại gian phòng khách của nhà Thắng, Thuận là người dùng kéo có sẵn ở nhà Thắng cắt 04 quân bài hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, Thắng là người lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ tại gian bếp của gia đình mình.

Hình thức đánh xóc đĩa là: Sử dụng 04 quân bài hình tròn, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Người cầm cái cho 04 quân bài vào đĩa sứ rồi úp bát lên và xóc đều. Những người chơi đánh bạc đặt cửa chẵn hoặc cửa lẻ. Khi mở bát, nếu có 02 hoặc 04 quân bài cùng màu là cửa chẵn, có 03 quân bài cùng màu là cửa lẻ. Nếu về cửa chẵn thì người đặt cửa chẵn thắng bạc và được người cầm cái trả cho số tiền bằng số tiền đã đặt cược còn người đặt cửa lẻ thua bạc và mất số tiền đã cược, ngược lại nếu về cửa lẻ thì người đặt cửa lẻ thắng bạc và được người cầm cái trả cho số tiền bằng số tiền đã đặt cược còn người đặt cửa chẵn thua bạc và mất số tiền đã cược. Hà Văn L là người xóc cái.

Trước khi tham gia đánh bạc Thắng có 400.000đ, Thắng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc; Thuận có 130.000đ, Thuận sử dụng hết vào mục đích đánh bạc; Nghiêm có 1.800.000đ, Nghiêm sử dụng hết vào mục đích đánh bạc; Hà Văn L có 450.000đ, Lộc sử dụng hết vào mục đích đánh bạc; Thọ có 2.950.000đ, Thọ sử dụng

hết vào mục đích đánh bạc; Cường có 520.000đ, Cường sử dụng hết vào mục đích đánh bạc; Phạm Văn Lộc 1.100.000đ, Lộc sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.350.000đ.

Quá trình đánh bạc các đối tượng không phải nộp tiền “hồ” (tiền thuê địa điểm) cho ai và cũng không ai yêu cầu nộp tiền “hồ”.

Các đối tượng đánh bạc liên tục đến 00 giờ 05 phút ngày 05/6/2022 thì bị Công an huyện Cẩm Khê phối hợp cùng Công an xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Mạnh T, Nguyễn Văn T, Trần Văn N, Hà Văn L, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn C, Phạm Văn L đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT- VKSCK ngày 07 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thú nhận hành vi phạm tội nay không còn lời bào chữa nào khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn L 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn L. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L 17 đến 20 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn L. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 20 đến 23 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh T17 đến 20 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Mạnh T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hữu T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn N. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

*Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Hà Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T tính từ ngày UBND xã M, huyện C, tỉnh P nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo cho UBND xã M, huyện C, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phạm Văn L tính từ ngày UBND phường Hoàng Liet, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND phường Hoàng Liet, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

* Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Điều 99, 100, 101 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án các bị cáo Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng là 02 giờ/ 01 ngày/1 bị cáo và 02 ngày/01 tuần/1 bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 mảnh, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 kéo bằng kim loại, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đã bị cắt.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 7.350.000đ (Bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê)

* Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của cơ quan điều tra và vật chứng đã thu được phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút ngày 04/6/2022 đến 00 giờ 05 phút ngày 05/6/2022, tại nhà của Hoàng Mạnh Tở khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Văn T, Trần Văn N, Hà Văn L, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn C, Phạm Văn L đã có hành vi Đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.350.000đ (Bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong vụ án này các bị cáo Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T là những người chơi đánh bạc nên là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

[3] Xét tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bởi lẽ vấn nạn cờ bạc là một trong các tệ nạn xã hội mà nhà nước ta đang quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân tổ chức đánh bạc, đánh bạc dưới mọi hình thức để làm lành mạnh các quan hệ xã hội, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự công cộng vì vậy đấu tranh với tội này là rất cần thiết, cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Về nhân thân:

[4.1.1] Bị cáo Hà Văn Lcó nhân thân: Tại bản án số: 06/2008/HSST ngày 18/01/2008 của TAND huyện Cẩm Khê xử phạt Hà Văn L09 tháng Cải tạo không giam giữ, án phí 50.000đ về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong; Tại bản án số: 53/2014/HSST ngày 17/9/2014 của TAND huyện Cẩm Khê xử phạt Hà Văn L5.500.000đ về tội Đánh bạc, án phí 200.000đ. Lộc đã chấp hành xong hình phạt và án phí ngày 09/9/2015. Hiện nay, bị cáo đã được xóa án tích.

[4.1.2] Bị cáo Phạm Văn Lcó nhân thân: Tại bản án số: 207 HS/ST ngày 22/12/199 của TAND quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt Phạm Văn L06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, truy thu số tiền 820.000đ do phạm tội mà có, án phí 50.000đ. Lộc đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 17/3/2000, đã chấp hành xong án phí và tiền truy thu. Hiện nay, bị cáo đã được xóa án tích.

[4.1.3] Bị cáo Nguyễn Văn Ccó nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 70/QĐ/XPVPHC ngày 28/4/2009, Nguyễn Văn Cbị Công an huyện Cẩm Khê xử phạt 500.000đ về hành vi đánh bạc (đã nộp tiền vào 08/5/2009); Tại bản án số 02/2015/HSST ngày 16/01/2015 của TAND huyện Cẩm Khê xử phạt Nguyễn Văn C6.000.000đ về tội Đánh bạc, án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt 6.000.000đ vào ngày 07/01/2016, còn số tiền 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, đến ngày bị bắt quả tang ngày 05/6/2022, bị cáo chưa chấp hành xong, tuy nhiên tổng số tiền đánh bạc tại bản án số 02/2015/HSST ngày 16/01/2015 này là 2.620.000đ. Do bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung nên bị cáo Cường đương nhiên được xóa án tích.

[4.1.4] Bị cáo Hoàng Mạnh Tcó nhân thân: Tại bản án số 53/2014/HSST ngày 17/9/2014 của TAND huyện Cẩm Khê xử phạt Hoàng Mạnh T6.000.000đ về tội Đánh bạc, án phí 200.000đ. Thắng đã chấp hành xong hình phạt ngày 09/7/2015, chấp hành xong án phí ngày 27/4/2015. Hiện nay, Thắng đã được xóa án tích.

[4.1.5] Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn N, Nguyễn Hữu Tcó nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn N, Nguyễn Hữu T đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Các bị cáo Hoàng Mạnh T, Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo Nguyễn Văn C có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Khiển được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ tặng bằng khen kháng chiến vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Bị cáo Nguyễn Hữu T có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Bị được Hội đồng nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba vì đã công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Bị cáo Trần Văn N có bố đẻ là ông Trần Thanh Bẩm được Chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên các bị cáo Cường, Thọ, Nghiêm được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy có thể áp dụng một mức hình phạt không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương, về tội các bị cáo đã thực hiện, nhất thể cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, thể hiện đường lối xét xử hình sự và chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Căn cứ vào tình hình tài sản và thu nhập thực tế của các bị cáo: Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng gì và đều là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 mảnh, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn được cất từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 kéo bằng kim loại, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đã bị cắt. Đây là vật mà các bị cáo sử dụng để làm công cụ phương tiện để đánh bạc và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 7.350.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là khoản tiền do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo và việc xử lý vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

1, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn L30 (Ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 29 (Hai chín) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã M, huyện C, tỉnh P nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện C, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn L. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L17 (mười bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 16 (mười sáu) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường H, quận H, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND phường H, quận H, thành phố H giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn L. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C20 (Hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 19 (mười chín) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã M, huyện C, tỉnh P nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện C, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

4, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh T17 (mười bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy

đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 16 (mười sáu) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã M, huyện C, tỉnh P nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện C, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Mạnh T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

5, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 11 (Mười một) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã M, huyện C, tỉnh P nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện C, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hữu T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

6, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 11 (Mười một) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã M, huyện C, tỉnh P nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện C, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn N. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

7, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 07/6/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 11 (Mười một) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã M, huyện C, tỉnh P nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện C, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

* Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Điều 99, 100, 101 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án các

bị cáo Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng là 02 giờ/ 01 ngày/1 bị cáo và 02 ngày/01 tuần/1 bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 mảnh, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn được cất từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 kéo bằng kim loại, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đã bị cắt.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 7.350.000đ (Bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê)

* Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hà Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn C, Hoàng Mạnh T, Nguyễn Hữu T, Trần Văn N, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, các bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an H.Cẩm Khê;
- Chi cục THADS H.Cẩm Khê;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBKT Huyện ủy Cẩm Khê;
- THA- HS;
- Các bị cáo;
- UBND xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê;
- UBND phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai;
- Lưu HS;
- Lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Huyền